

KẾT QUẢ THI PHÂN LOẠI TIẾNG ANH - TOEIC

HỌC KỲ : I

NĂM HỌC : 2015 - 2016

MÔN THI : *Thi phân loại tiếng Anh TOEIC*

Ca thi :

20/09/2015

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	NGHE				ĐỌC (100)	Điểm nghe quy đổi	Điểm đọc quy đổi	TỔNG ĐIỂM	ĐIỂM HỆ 10
				N1 (10)	N1 (30)	N3 (30)	N4 (30)					
1	403826	Trần Tiểu Trâm	4038									
2	340612	Trần Trí Dũng	3406	9	28	13	8	54	300	235	535	9.5
3	341959	Triệu Thị Hồng Diễm	3419	5	14	7	7	33	145	110	255	
4	350942	Lý Thị Liễu	3509	5	7	28	30	100	380	495	875	10.0
5	351309	Nguyễn Thanh Hải	3513	4	11	9	6	68	130	325	455	8.0
6	350565	Quản Đặng Mai Linh	3505					36		125	125	
7	361338	Nguyễn Thị Phụng	3613	7	17	19	30	100	395	495	890	10.0
8	361045	Chu Đình Hạnh	3610	5	10	23	28	95	350	485	835	10.0
9	362239	Trịnh Thị Loan	3622	9	15	19	29	77	390	380	770	10.0
10	360856	Đỗ Thị Quỳnh Trang	3608	10	13	26	29	69	425	330	755	10.0
11	361754	Lại Thị Huê	3617	10	19	20	20	42	370	165	535	9.5
12	360820	Phạm Thị Mai Linh	3608	2	13	7	27	58	245	260	505	9.0
13	361756	Vũ Thị Liễu	3617	10	19	12	11	46	260	190	450	8.0
14	362034	Nguyễn Thị Thu Hằng	3620	7	14	14	12	51	230	220	450	8.0
15	360509	Nghiều Văn Đại	3605	6	16	12	19	44	270	175	445	
16	361129	Phạm Văn Cường	3611	3	7	28	21	23	310	45	355	
17	362614	Hà Mạnh Tú	3626									
18	362623	Nguyễn Thu Hà	3626									
19	370345	Nguyễn Khánh	3703	6	15	25	26	86	390	425	815	10.0
20	372074	Phạm Thị Ngọc Anh	3720	8	21	20	18	71	360	340	700	10.0
21	372461	Trần Mạnh Hồng	3724	8	20	23	19	58	380	260	640	10.0
22	372813	Hoàng Trung Hiếu	3728	7	22	21	18	55	365	240	605	10.0
23	370174	Nguyễn Chí Anh	3701	6	20	17	17	47	315	195	510	9.0
24	370831	Nguyễn Thị Hải Yến	3708	7	13	10	16	52	220	225	445	
25	372843	Phan Thị Ninh	3728	8	18	13	11	43	250	170	420	
26	371142	Nguyễn Thu Thủy	3711	5	16	15	9	46	215	190	405	
27	371833	Trần Thu Trang	3718	4	12	9	10	43	160	170	330	
28	372331	Đỗ Hồng Ngọc	3723	9	26			35	160	120	280	
29	372712	Hoàng Thế Ngọc	3727	1	4	6	4	28	50	80	130	
30	382754	Lê Phương Thảo	3827	9	21	28	17	64	405	300	705	10.0
31	382475	Lã Thu Trang	3824	9	29	24	26	49	485	210	695	10.0
32	381718	Nguyễn Thị Vân	3817	10	20	17	18	58	345	260	605	10.0
33	382546	Ngô Thị Thanh Hà	3825	6	15	15	16	60	260	270	530	9.0
34	382513	Hoàng Thị Thương	3825									
35	391567	Lê Tuấn Minh	3915									

Hà Nội, Ngày tháng năm 2015

TRUNG TÂM CNTT

PHÒNG ĐÀO TẠO

THANH TRA ĐÀO TẠO

TRUNG TÂM ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO

BAN GIÁM HIỆU